TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2018/HS-ST
Ngày: 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Tuyết

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 220/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Khánh Hoài A, sinh ngày 16/02/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú tại: Đường N, phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khánh Hoài V (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 13/6/2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Đào Nhân H, sinh ngày 02/4/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú tại: Đường D, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 11/01/2016 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo bản án số 13/2016/HS-ST; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 13/6/2018; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1974; cư trú tại: Đường L, phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; cư trú tại: Đường D, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2018, H điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 55Y7-0239 chở A đi uống cà phê. Đến 19 giờ cùng ngày, khi đi đến hẻm số 48 đường Phạm Ngũ Lão thì A nhìn thấy một người phụ nữ đứng chờ xe taxi, trên tay cầm điện thoại nên rủ H cướp giật. H đồng ý, điều khiển xe áp sát người phụ nữ để A ngồi sau giật chiếc điện thoại, rồi tăng ga bỏ chạy. Tuy nhiên, ngay sau đó các bị cáo đã bị lực lượng Công an bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 217/Ctr-VKS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Khánh Hoài A và Trần Đào Nhân H tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố Nguyễn Khánh Hoài A và Trần Đào Nhân H phạm tội cướp giật tài sản.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Khánh Hoài A từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Đào Nhân H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Hai bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên thực hiện hành vi, quyết định tố tụng, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

Tại phiên toà, hai bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 13/6/2018, Trần Đào Nhân H điều khiển chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 55Y7-0239 chở Nguyễn Khánh Hoài A lưu thông trên đường Phạm Ngũ Lão thì A nhìn thấy một người phụ nữ đang đứng trên lề đường, trên tay cầm điện thoại di động nên rủ H cướp giật. H đồng ý và điều khiển xe áp sát vào người này, còn A ngồi phía sau giật chiếc điện thoại, rồi H tăng ga bỏ chạy. Do đó đã có đủ căn cứ để tuyên bố Nguyễn Khánh Hoài A và Trần Đào Nhân H phạm tội cướp giật tài sản.

Hai bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hoàn toàn với ý thức chủ quan, công khai, giữa đường phố, thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác là chiếc điện thoại đi động hiệu Iphone 6 plus mà theo kết luận số 186/KL ngày 03/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự có trị giá là 6.567.000 đồng. Việc hai bị cáo sử dụng xe máy để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên đây được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm và là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét, Trần Đào Nhân H tham gia vào vụ án với vai trò là người điều khiển phương tiện chở Nguyễn Khánh Hoài A thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Về nhân thân, ngày 11/01/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm

theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, hai bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 plus đã thu hồi và trả lại cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, quá trình điều tra không có yêu cầu bồi thường. Xét thấy, phần trách nhiệm dân sự không liên quan đến việc xác định cấu thành tội phạm, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên tách ra để xét xử sau theo thủ tục tố tụng dân sự nếu sau này có yêu cầu.

Đối với chiếc xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 55Y7-0239, qua xác minh do ông Trần Quốc Tuấn đứng tên chủ sở hữu; ông Tuấn khai đã bán lại chiếc xe cho bà Nguyễn Thị T (mẹ của H). Bà Nguyễn Thị T khai, ngày 13/6/2018, H mượn xe đi chơi, việc H sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội bà không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho bà T. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[4] Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Khánh Hoài A và Trần Đào Nhân H phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Nguyễn Khánh Hoài A và áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Trần Đào Nhân H,

Xử phạt Nguyễn Khánh Hoài A 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2018.

Xử phạt Trần Đào Nhân H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 6 năm 2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại, người có QL, NV liên quan;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Cơ quan THAHS, CA Q. Gò Vấp
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Sở Tư Pháp TP. HCM
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Đăng Tân